

MỤC LỤC

1. Viêm ruột thừa cấp ở trẻ sơ sinh: phân tích tổng hợp 54 trường hợp - <i>Nguyễn Hữu Sơn, Nguyễn Thị Thái Hải, Lê Xuân Nam</i>	3	1. Acute neonatal appendicitis: a review of 54 cases - <i>Nguyen Huu Son, Nguyen Thi Thai Hai, Le Xuan Nam</i>	3
2. Nghiên cứu mối tương quan của các yếu tố nguy cơ tim mạch với thang điểm CHA2DS2-VASc ở bệnh nhân đột quỵ có rung nhĩ không do bệnh van tim - <i>Lê Gia Hoàng, Hồ Anh Bình</i>	11	2. The correlation of cardiac risk factors and CHA2DS2-VASc score in stroke patients with non - valvular atrial fibrillation - <i>Le Gia Hoang, Ho Anh Binh</i>	11
3. Đặc điểm tác nhân gây bệnh viêm phổi nặng ở trẻ từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Ngô Minh Xuân</i>	20	3. Etiology of severe pneumonia in children aged from 2 months to 5 years at the ho chi minh city hospital for tropical diseases - <i>Ngo Minh Xuan</i>	20
4. Chiết tách bạch cầu trong điều trị tăng bạch cầu cấp cứu: Nhân một trường hợp trẻ nhũ nhi dưới 10kg - <i>Hoàng Nguyễn Khanh, Nguyễn Văn Tuy, Lê Lan Chi, Lê Thanh Chang, Quảng Hữu Tài</i>	32	4. Leukapheresis in treatment hyperleukocytosis: A case of infant under 10kg - <i>Hoang Nguyen Khanh, Nguyen Van Tuy, Le Lan Chi, Le Thanh Chang, Quang Huu Tai</i>	32
5. Thoát vị tam giác thắt lưng trên: trường hợp hiếm gặp tại Bệnh viện Trung ương Huế - <i>Phạm Trung Vỹ, Phan Hải Thanh,</i>	37	5. Superior lumbar triangle hernia: a rare case at Hue Central Hospital - <i>Pham Trung Vy, Phan Hai Thanh,</i>	37
6. So sánh phương pháp cắt phễu bằng dao kim và thông nhú thông thường trong nội soi mật - tụy ngược dòng - <i>Trần Như Nguyễn Phương, Nguyễn Văn Trường, Hồ Ngọc Sang, Nguyễn Văn Duy, Lê Phước Anh, Trần Hiếu, Phan Nhật Tân</i>	41	6. A comparison between needle knife infundibulotomy and standard papillary cannulation of bile duct in ercp - <i>Tran Nhu Nguyen Phuong, Nguyen Van Truong, Ho Ngoc Sang, Nguyen Van Duy, Le Phuoc Anh, Tran Hieu, Phan Nhat Tan</i>	42
7. Đánh giá kết quả điều trị đục thể thủy tinh bằng phẫu thuật Phaco kết hợp đặt vòng căng bao - <i>Phạm Như Vĩnh Tuyên, Phan Nhã Uyên, Trương Ngọc Phước, Hồ Nhật Quang, Bạch Trọng Hoàng</i>	51	7. Evaluation of treatment in patients with cataract by phacoemulsification using capsular tension ring - <i>Pham Nhu Vinh Tuyen, Phan Nha Uyen, Truong Ngoc Phuoc, Ho Nhat Quang, Bach Trong Hoang</i>	52
8. Khảo sát tình hình nhiễm khuẩn bệnh viện tại Bệnh viện Trung ương Huế - cơ sở 2 - <i>Trần Thị Thúy Phương, Nguyễn Thanh Xuân, Lê Ngọc Cát Minh, Nguyễn Văn Tuệ, Nguyễn Thị Hương Giang</i>	58	8. Status of Hospital associated infections at Hue Central Hospital - Base 2 - <i>Tran Thi Thuy Phuong, Nguyen Thanh Xuan, Le Ngoc Cat Minh, Nguyen Van Tue, Nguyen Thi Huong Giang</i>	58

- | | | | |
|---|-----|---|-----|
| 9. Mô hình bệnh da liễu ở đối tượng trên 15 tuổi tại Phòng khám da liễu Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế - <i>Mai Thị Cẩm Cát, Mai Bá Hoàng Anh</i> | 64 | 9. Pattern of skin diseases in patients over 15 years old attending a dermatology clinic in Hue university of medicine and pharmacy Hospital - <i>Mai Thi Cam Cat, Mai Ba Hoang Anh</i> | 64 |
| 10. Kết quả phẫu thuật triệt để kênh nhĩ thất bán phần tại viện tim thành phố Hồ Chí Minh - <i>Ngô Minh Xuân</i> | 71 | 10. Outcomes of surgical repair of partial atrioventricular septal defect in heart institute of Ho Chi Minh City - <i>Ngo Minh Xuan</i> | 71 |
| 11. Tình hình ngộ độc cấp ở khoa hồi sức tích cực Bệnh viện Trung ương Huế - <i>Hoàng Trọng Hanh, Nguyễn Vĩnh Phú, Nguyễn Xuân Khoi, Trần Thị Huyền Trân, Hoàng Công Truyen, Hoàng Đông</i> | 79 | 11. Clinical profile and treatment of acute poisoning in the intensive care unit of Hue Central Hospital - <i>Hoang Trong Hanh, Nguyen Vinh Phu, Nguyen Xuan Khoi, Tran Thi Huyen Tran, Hoang Cong Truyen, Hoang Dong</i> | 79 |
| 12. Ứng dụng tế bào gốc trung mô trong điều trị bệnh thận mạn do lupus ban đỏ - <i>Nguyễn Duy Thăng, Đồng Sĩ Sảng, Chế Thị Cẩm Hà, Trần Hữu Phúc, Phan Thị Thùy Hoa</i> | 86 | 12. Mesenchymal stem cell-based therapy for chronic kidney failure relating to lupus erythematosus - a case report - <i>Nguyen Duy Thang, Dong Si Sang, Che Thi Cam Ha, Tran Huu Phuc, Phan Thi Thuy Hoa</i> | 86 |
| 13. Tìm hiểu mối liên quan giữa lâm sàng với hình ảnh học não của động kinh cục bộ trẻ em - <i>Tôn Nữ Vân Anh, Dương Thị Mỹ Linh</i> | 94 | 13. The relationship between clinical manifestation and neuroimaging in children with focal epilepsy - <i>Ton Nu Van Anh, Duong Thi My Linh</i> | 94 |
| 14. Biểu hiện rối loạn tâm thần kinh trong lupus ban đỏ hệ thống ở trẻ em - <i>Tạ Anh Tuấn, Nguyễn Thị Ngọc, Nguyễn Thu Hương</i> | 102 | 14. Neuropsychiatric manifestations of pediatric systemic lupus erythematosus - <i>Ta Anh Tuan, Nguyen Thi Ngoc, Nguyen Thu Huong</i> | 102 |
| 15. Đánh giá mối liên quan giữa mật độ xương với chỉ số khối cơ thể, vòng bụng và thời gian phát hiện bệnh ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 tại bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa - <i>Trần Thừa Nguyên, Hà Khánh Du</i> | 108 | 15. Study on the relation between bone mineral density and BMI index, abdominal circumference, the length of time with diagnosis in type 2 diabetic patients at the Endocrine hospital of Thanh Hoa province - <i>Tran Thua Nguyen, Ha Khanh Du</i> | 108 |